

## DỰ THẢO

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2017/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

### **THÔNG TƯ**

#### **Hướng dẫn về đưa lao động Việt Nam đi làm việc tại một số thị trường**

*Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;*

*Căn cứ Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ các thỏa thuận ký kết giữa Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội với các cơ quan, tổ chức tiếp nhận lao động Việt Nam ở nước ngoài;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước;*

*Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư hướng dẫn đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại một số thị trường như sau*

### **CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn hoạt động cung ứng lao động sang Đài Loan, thực tập sinh sang Nhật Bản và lao động giúp việc gia đình sang Ả rập Xê út.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ cung ứng lao động sang Đài Loan, thực tập sinh sang Nhật Bản và lao động giúp việc gia đình sang Ả rập Xê út và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **CHƯƠNG II: TIÊU CHÍ ĐỂ DOANH NGHIỆP CUNG ỨNG LAO ĐỘNG SANG ĐÀI LOAN, THỰC TẬP SINH SANG NHẬT BẢN VÀ GIÚP VIỆC GIA ĐÌNH SANG Ả RẬP XÊ ÚT**

#### **Điều 3: Tiêu chí đối với doanh nghiệp đưa lao động sang Đài Loan**

Doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí dưới đây được xem xét giới thiệu với phía Đài Loan để cung ứng lao động sang Đài Loan:

1. Có tối thiểu 01 cán bộ thị trường, 01 cán bộ quản lý lao động có chứng chỉ tiếng Trung trình độ tối thiểu HSK5 hoặc TOCFL 4 hoặc tương đương và 01 cán bộ chuyên trách bồi dưỡng kiến thức cần thiết có ít nhất 01 năm kinh nghiệm trong hoạt động đưa người lao động sang Đài Loan.

2. Có cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cần thiết đáp ứng quy định của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài và các văn bản hướng dẫn.

3. Không vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong vòng 02 năm tính từ ngày nộp hồ sơ đề nghị giới thiệu với phía Đài Loan.

#### **Điều 4: Tiêu chí đối với doanh nghiệp đưa thực tập sinh sang Nhật Bản**

Doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí dưới đây được xem xét giới thiệu với phía Nhật Bản để cung ứng thực tập sinh sang Nhật Bản:

1. Có tối thiểu 01 cán bộ thị trường, 01 cán bộ quản lý lao động có chứng chỉ tiếng Nhật trình độ tối thiểu N2 (chuẩn JLPT) hoặc tương đương và 01 cán bộ chuyên trách bồi dưỡng kiến thức cần thiết có ít nhất 01 năm kinh nghiệm trong hoạt động đưa thực tập sinh sang Nhật Bản;

2. Có cơ sở đào tạo dành riêng cho công tác đào tạo bồi dưỡng kiến thức cần thiết đáp ứng các điều kiện ăn, ở tập trung cho tối thiểu 100 thực tập sinh trở lên. (Hay có cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cần thiết đáp ứng quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn);

3. Không vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong vòng 02 năm tính từ ngày nộp hồ sơ đề nghị giới thiệu với phía Nhật Bản.

4. Có hợp đồng phái cử và tiếp nhận thực tập sinh ký với Nghiệp đoàn Nhật Bản đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư này.

#### **Điều 5: Tiêu chí đối với doanh nghiệp đưa lao động giúp việc gia đình sang Ả-rập Xê út**

1. Có tối thiểu 01 cán bộ quản lý lao động thường trực tại Ả-rập Xê-út thông thạo tiếng Ả-rập Xê út hoặc có chứng chỉ tiếng Anh trình độ tối thiểu B1 (Khung tham chiếu trình độ ngôn ngữ chung của Châu Âu - CEFR) hoặc tương đương; có ít nhất 01 năm kinh nghiệm quản lý lao động ở nước ngoài và ký hợp đồng lao động có thời hạn từ 01 năm trở lên với doanh nghiệp.

2. Có cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cần thiết đáp ứng quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn và đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Có tối thiểu 01 giáo viên dạy tiếng Ả-rập, 01 giáo viên đào tạo kỹ năng nghề giúp việc gia đình và 01 cán bộ chuyên trách bồi dưỡng kiến thức cần thiết. có ít nhất 01 năm kinh nghiệm trong hoạt động đưa người lao động sang các nước thuộc khu vực Trung Đông;

b) Có phòng thực hành kỹ năng nghề giúp việc gia đình

### **CHƯƠNG III: HỒ SƠ, THỦ TỤC GIỚI THIỆU DOANH NGHIỆP VỚI CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỦA ĐÀI LOAN, NHẬT BẢN VÀ Ả RẬP XÊ ÚT**

**Điều 6. Hồ sơ, thủ tục giới thiệu doanh nghiệp tham gia hoạt động  
cung ứng lao động sang Đài Loan với cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan**

1. Hồ sơ đề nghị giới thiệu bao gồm:

a) Công văn đề nghị giới thiệu với cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan;

b) Các giấy tờ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 3 Thông tư này nếu các tiêu chí này thay đổi so với nội dung doanh nghiệp nêu trong hồ sơ đề nghị khi được cấp giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài

2. Thủ tục giới thiệu:

a) Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị giới thiệu tại Cục Quản lý lao động ngoài nước;

b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cục Quản lý lao động ngoài nước tổ chức kiểm tra thực tế (nếu cần thiết) và cấp Thư giới thiệu doanh nghiệp với cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan. Trường hợp không cấp thì phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Điều 7. Hồ sơ, thủ tục giới thiệu doanh nghiệp tham gia hoạt động  
cung ứng thực tập sinh sang Nhật Bản với cơ quan có thẩm quyền của Nhật  
Bản**

1. Hồ sơ đề nghị giới thiệu bao gồm:

a) Công văn đề nghị giới thiệu với cơ quan có thẩm quyền của Nhật Bản;

b) Các giấy tờ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 4 Thông tư này nếu các tiêu chí này thay đổi so với nội dung doanh nghiệp nêu trong hồ sơ đề nghị khi được cấp giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài;

c) Bản khai thông tin doanh nghiệp (mẫu theo yêu cầu của cơ quan chức năng Nhật Bản - Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư này);

d) Bản sao hợp đồng cung ứng thực tập sinh (mẫu theo yêu cầu của cơ quan chức năng Nhật Bản - Phụ lục số 02 kèm theo Thông tư này).

2. Thủ tục giới thiệu:

a) Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị giới thiệu tại Cục Quản lý lao động ngoài nước;

b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cục Quản lý lao động ngoài nước tổ chức kiểm tra thực tế (nếu cần thiết) và cấp Thư

giới thiệu doanh nghiệp với cơ quan có thẩm quyền của Nhật Bản. Trường hợp không cấp thì phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

#### **Điều 8. Hồ sơ, thủ tục đăng ký tham gia cung ứng lao động giúp việc gia đình sang Ả rập Xê út**

1. Doanh nghiệp tham gia cung ứng lao động giúp việc gia đình sang Ả rập Xê út nộp hồ sơ đăng ký tham gia 01 lần bao gồm:

a) Công văn đề nghị tham gia cung ứng lao động giúp việc gia đình sang Ả rập Xê út;

b) Các giấy tờ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 5 Thông tư này nếu các tiêu chí này thay đổi so với nội dung doanh nghiệp nêu trong hồ sơ đề nghị khi được cấp giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài;

c) Các tài liệu theo quy định tại Điều 19 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Doanh nghiệp dịch vụ đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 3 và Điều 4 Thông tư này gửi công văn đề nghị, ký Công ty môi giới Ả-rập Xê-út và các tài liệu chứng minh đáp ứng đủ điều kiện để tham gia cung ứng lao động giúp việc gia đình sang Ả rập Xê út.

2. Thủ tục đăng ký doanh nghiệp:

a) Doanh nghiệp nộp hồ sơ tại Cục Quản lý lao động ngoài nước;

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cục Quản lý lao động ngoài nước tổ chức kiểm tra thực tế (nếu cần thiết) và có văn bản chấp thuận để doanh nghiệp tham gia cung ứng lao động giúp việc gia đình sang Ả rập Xê út; trường hợp không cấp thì phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

#### **CHƯƠNG IV: TIÊU CHÍ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG LAO ĐỘNG SANG ĐÀI LOAN, THỰC TẬP SINH SANG NHẬT BẢN VÀ GIÚP VIỆC GIA ĐÌNH SANG Ả RẬP XÊ ÚT**

##### **Điều 9. Tiêu chí thực hiện hợp đồng cung ứng lao động sang Đài Loan**

Các điều kiện cơ bản đối với hợp đồng cung ứng lao động, các khoản tiền doanh nghiệp được thu từ người lao động và độ tuổi của người lao động đi làm việc tại Đài Loan theo các ngành nghề được quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này

##### **Điều 10. Tiêu chí thực hiện hợp đồng đưa thực tập sinh sang Nhật Bản**

Các điều kiện cơ bản đối với hợp đồng phái cử và tiếp nhận thực tập sinh, các khoản tiền doanh nghiệp được thu từ thực tập sinh được quy định tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư này.

##### **Điều 11. Tiêu chí thực hiện hợp đồng cung ứng lao động giúp việc gia đình đi làm việc tại Ả rập Xê út**

Các điều kiện cơ bản đối với hợp đồng cung ứng lao động, các chi phí được người sử dụng lao động hỗ trợ cho người lao động giúp việc gia đình sang làm việc tại Ả-rập Xê-út được quy định tại Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Thông tư này.

## **CHƯƠNG V: NGUYÊN TẮC KÝ KẾT HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG LAO ĐỘNG**

### **Điều 12: Nguyên tắc ký kết Hợp đồng cung ứng lao động với đối tác Đài Loan**

1. Các doanh nghiệp dịch vụ chỉ hợp tác với các công ty dịch vụ việc làm Đài Loan được cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan xếp loại A, B theo kết quả đánh giá xếp loại gần nhất để cung ứng lao động Việt Nam sang Đài Loan làm công việc khán hộ công gia đình và thuyền viên tàu cá gần bờ.

2. Đối với hoạt động cung ứng thuyền viên tàu cá gần bờ, doanh nghiệp dịch vụ chỉ hợp tác với các công ty dịch vụ việc làm Đài Loan có kinh nghiệm tiếp nhận và quản lý lao động thuyền viên tàu cá (đã có hợp đồng tiếp nhận thuyền viên tàu cá gần bờ quốc tịch nước ngoài kèm theo báo cáo số lượng thuyền viên tàu cá đã cung ứng cho các chủ tàu cá gần bờ Đài Loan có xác nhận của chủ tàu hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quản lý công ty dịch vụ việc làm của Đài Loan).

### **Điều 13. Nguyên tắc ký kết hợp đồng phái cử và tiếp nhận thực tập sinh đối với đối tác Nhật Bản**

1. Tổ chức tiếp nhận của Nhật Bản một năm tiếp nhận 99 thực tập sinh Việt Nam trở xuống hợp tác với không quá 03 doanh nghiệp phái cử Việt Nam; Tổ chức tiếp nhận của Nhật Bản một năm tiếp nhận từ 100 đến 199 thực tập sinh Việt Nam hợp tác với không quá 05 doanh nghiệp phái cử Việt Nam; Không hạn chế số lượng doanh nghiệp phái cử của Việt Nam hợp tác với tổ chức tiếp nhận của Nhật Bản một năm tiếp nhận từ 200 thực tập sinh Việt Nam trở lên.

2. Số lượng thực tập sinh tiếp nhận trong năm của các tổ chức tiếp nhận của Nhật Bản được tính theo năm dương lịch (từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12) của năm trước thời điểm xem xét.

3. Trường hợp tổ chức tiếp nhận có kế hoạch tiếp nhận nhiều thực tập sinh hơn trong năm tới và cần tăng số lượng doanh nghiệp phái cử thì thông báo cho Cục Quản lý lao động ngoài nước về kế hoạch này (số lượng, thời gian tiếp nhận và xí nghiệp tiếp nhận), kèm theo các tài liệu chứng minh (thư yêu cầu của xí nghiệp tiếp nhận thể hiện số lượng, ngành nghề, thời điểm dự kiến tiếp nhận thực tập sinh) để được xem xét.

### **Điều 14 . Nguyên tắc ký kết hợp đồng cung ứng lao động giúp việc gia đình đối với đối tác Ả-rập-Xê-Út**

1. Mỗi doanh nghiệp dịch vụ chỉ được ký Hợp đồng cung ứng lao động giúp việc gia đình với tối đa 03 công ty môi giới Ả-rập Xê-út tại một thời điểm.

Các điều kiện cơ bản đối với hợp đồng cung ứng lao động, các chi phí được người sử dụng lao động hỗ trợ cho người lao động giúp việc gia đình sang làm việc tại Ả-rập Xê út được quy định tại Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Thông tư này.

## **CHƯƠNG V: NGUYÊN TẮC KÝ KẾT HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG LAO ĐỘNG**

### **Điều 12: Nguyên tắc ký kết Hợp đồng cung ứng lao động với đối tác Đài Loan**

1. Các doanh nghiệp dịch vụ chỉ hợp tác với với các công ty dịch vụ việc làm Đài Loan được cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan xếp loại A, B theo kết quả đánh giá xếp loại gần nhất để cung ứng lao động Việt Nam sang Đài Loan làm công việc khán hộ công gia đình và thuyền viên tàu cá gần bờ.

2. Đối với hoạt động cung ứng thuyền viên tàu cá gần bờ, doanh nghiệp dịch vụ chỉ hợp tác với các công ty dịch vụ việc làm Đài Loan có kinh nghiệm tiếp nhận và quản lý lao động thuyền viên tàu cá (đã có hợp đồng tiếp nhận thuyền viên tàu cá gần bờ quốc tịch nước ngoài kèm theo báo cáo số lượng thuyền viên tàu cá đã cung ứng cho các chủ tàu cá gần bờ Đài Loan có xác nhận của chủ tàu hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quản lý công ty dịch vụ việc làm của Đài Loan).

### **Điều 13. Nguyên tắc ký kết hợp đồng phái cử và tiếp nhận thực tập sinh đối với đối tác Nhật Bản**

1. Tổ chức tiếp nhận của Nhật Bản một năm tiếp nhận 99 thực tập sinh Việt Nam trở xuống hợp tác với không quá 03 doanh nghiệp phái cử Việt Nam; Tổ chức tiếp nhận của Nhật Bản một năm tiếp nhận từ 100 đến 199 thực tập sinh Việt Nam hợp tác với không quá 05 doanh nghiệp phái cử Việt Nam; Không hạn chế số lượng doanh nghiệp phái cử của Việt Nam hợp tác với tổ chức tiếp nhận của Nhật Bản một năm tiếp nhận từ 200 thực tập sinh Việt Nam trở lên.

2. Số lượng thực tập sinh tiếp nhận trong năm của các tổ chức tiếp nhận của Nhật Bản được tính theo năm dương lịch (từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12) của năm trước thời điểm xem xét.

3. Trường hợp tổ chức tiếp nhận có kế hoạch tiếp nhận nhiều thực tập sinh hơn trong năm tới và cần tăng số lượng doanh nghiệp phái cử thì thông báo cho Cục Quản lý lao động ngoài nước về kế hoạch này (số lượng, thời gian tiếp nhận và xí nghiệp tiếp nhận), kèm theo các tài liệu chứng minh (thư yêu cầu của xí nghiệp tiếp nhận thể hiện số lượng, ngành nghề, thời điểm dự kiến tiếp nhận thực tập sinh) để được xem xét.

### **Điều 14 . Nguyên tắc ký kết hợp đồng cung ứng lao động giúp việc gia đình đối với đối tác Ả-rập-Xê-Út**

1. Mỗi doanh nghiệp dịch vụ chỉ được ký Hợp đồng cung ứng lao động giúp việc gia đình với tối đa 03 công ty môi giới Ả-rập Xê-út tại một thời điểm.

2. Một công ty môi giới Ả-rập Xê-út chỉ được ký Hợp đồng cung ứng lao động giúp việc gia đình với tối đa 03 doanh nghiệp Việt Nam tại một thời điểm.

## **CHƯƠNG VI. ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ LAO ĐỘNG**

### **Điều 15. Đào tạo lao động trước khi đi làm việc tại Đài Loan**

1. Doanh nghiệp dịch vụ phải tổ chức bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động trước khi đi làm việc tại Đài Loan tối thiểu 74 tiết; tổ chức hoặc liên kết tổ chức đào tạo tiếng Trung và bổ túc tay nghề cho người lao động theo yêu cầu của bên tiếp nhận:

a) Đối với lao động khán hộ công gia đình: Doanh nghiệp dịch vụ phải tổ chức đào tạo cho lao động mới đi lần đầu đủ 390 tiếng, trong đó: 90 tiếng đào tạo nghiệp vụ công việc khán hộ công gia đình, 100 tiếng đào tạo kiến thức pháp luật và bồi dưỡng kiến thức cần thiết, 200 tiếng đào tạo tiếng Trung.

b) Đối với lao động đã từng làm công việc khán hộ công gia đình hoặc công việc chăm sóc người bệnh, người già tại các cơ sở y tế, dưỡng lão tại Đài Loan thì không bắt buộc tham gia đầy đủ thời gian đào tạo trên, nhưng doanh nghiệp phải bổ túc kỹ năng nghiệp vụ (nếu cần) và cập nhật kiến thức cần thiết cho người lao động.

2. Doanh nghiệp dịch vụ phải báo cáo danh sách lao động được đưa vào đào tạo vào hệ thống cơ sở dữ liệu của Cục Quản lý lao động ngoài nước trong vòng 5 ngày kể từ ngày bắt đầu khóa đào tạo.

### **Điều 16. Đào tạo và quản lý thực tập sinh đi làm việc tại Nhật Bản**

1. Doanh nghiệp phải tổ chức đào tạo tiếng Nhật với thời lượng tối thiểu 520 tiết, bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho thực tập sinh theo quy định và cấp chứng chỉ cho thực tập sinh trước khi đi. Tài liệu liên quan đến công tác đào tạo lao động trước khi đi phải được lưu giữ đầy đủ trong hồ sơ lưu của thực tập sinh tại doanh nghiệp cho tới khi thực tập sinh về nước và thanh lý hợp đồng.

2. Doanh nghiệp có trên 200 thực tập sinh tại Nhật Bản cần bố trí cán bộ đại diện để quản lý, hỗ trợ và giải quyết các vấn đề phát sinh. Cán bộ đại diện phải đăng ký địa chỉ, số điện thoại liên lạc và chịu sự chỉ đạo nghiệp vụ của Ban Quản lý lao động Việt Nam tại Nhật Bản.

### **Điều 17: Đào tạo và quản lý lao động giúp việc gia đình tại Ả-rập Xê-út**

1. Doanh nghiệp phải tổ chức đào tạo người lao động tối thiểu là 45 ngày trước khi đi tại cơ sở đào tạo đã báo cáo và được Cục chấp thuận, cụ thể như sau:

a) Bồi dưỡng kiến thức cần thiết theo quy định (74 giờ), đảm bảo người lao động nắm vững quy định luật pháp liên quan của Ả-rập Xê-út, các điều kiện hợp đồng lao động, phong tục tập quán và đặc điểm khí hậu tại Ả-rập Xê-út;

b) Đào tạo kỹ năng nghề giúp việc gia đình (tối thiểu là 100 giờ) trừ những lao động đã có kinh nghiệm làm giúp việc gia đình tại Ả-rập Xê-út tại các nước Trung Đông;

c) Dạy tiếng Ả-rập cơ bản (tối thiểu là 100 giờ) trừ những lao động đã có kinh nghiệm làm giúp việc gia đình tại Ả-rập Xê-út.

2. Trong vòng 05 ngày kể từ ngày doanh nghiệp tổ chức đào tạo, doanh nghiệp lập Danh sách lao động tham gia chương trình đào tạo giúp việc gia đình gửi Cục Quản lý lao động ngoài nước.

3.. Doanh nghiệp chỉ nộp hồ sơ đề nghị cấp visa cho những lao động đã hoàn thành khóa đào tạo giúp việc gia đình. Khi nộp hồ sơ xin visa cho người lao động ở Đại sứ quán Ả-rập Xê-út tại Hà Nội thì doanh nghiệp đồng thời gửi danh sách trích ngang người lao động gồm họ tên, ngày tháng năm sinh, số hộ chiếu đến Cục Quản lý lao động ngoài nước để theo dõi.

4. Doanh nghiệp phải cử cán bộ quản lý tại Ả-rập Xê-út trước khi đưa lao động sang làm việc và có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Ả-rập Xê-út về việc cử cán bộ này.

## **CHƯƠNG VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 18. Xử lý đối với doanh nghiệp không đáp ứng tiêu chí trong quá trình thực hiện**

Trong quá trình cung ứng lao động sang Đài Loan, thực tập sinh sang Nhật Bản và giúp việc gia đình sang Ả-rập Xê-út nếu doanh nghiệp không đáp ứng các tiêu chí quy định tại Thông tư này, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản thông báo doanh nghiệp không được tiếp tục đưa lao động sang Đài Loan, thực tập sinh sang Nhật Bản và giúp việc gia đình sang Ả-rập Xê-út.

### **Điều 19. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Doanh nghiệp đã được chấp thuận để cung ứng lao động sang Đài Loan, thực tập sinh sang Nhật Bản và giúp việc gia đình sang Ả-rập Xê-út trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành phải rà soát các tiêu chí về nhân sự, cơ sở vật chất để đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và sắp xếp để phù hợp với quy định của Thông tư này; gửi kết quả rà soát về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong vòng 180 ngày kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

2. Doanh nghiệp đã nộp hồ sơ đề nghị đề nghị tham gia cung ứng hoặc hồ sơ đăng ký hợp đồng cung ứng lao động sang Đài Loan, thực tập sinh sang Nhật Bản và giúp việc gia đình sang Ả-rập Xê-út trước ngày Thông tư này có hiệu lực phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đáp ứng yêu cầu quy định tại Thông tư này kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

### **Điều 20. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.... tháng..... năm 2017.



2. Bãi bỏ các văn bản số 1538/LĐTBXH-QLLĐNN ngày 09/5/2016; 1123/LĐTBXH - QLLĐNN ngày 06/4/2016 và 4644/ LĐTBXH - QLLĐNN ngày 12/11/2015 và các công văn hướng dẫn các văn bản này.

3. Không áp dụng Thông tư liên tịch số 16/2007/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 04/9/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính quy định cụ thể về tiền môi giới và tiền dịch vụ trong hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đối với các quy định về tiền dịch vụ doanh nghiệp được thu của lao động làm công việc khoán hộ công gia đình, thuyền viên tàu cá gần bờ, lao động làm công việc chăm sóc người bệnh, người già tại các cơ sở y tế, dưỡng lão.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Sở LĐTBXH, TP trực thuộc TƯ;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ LĐTBXH,
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng và các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, CQLĐNN (350 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Doãn Mậu Diệp**

**Phụ lục số 01: Mẫu Outline của Nhật Bản**

**Phụ lục số 02: Mẫu hợp đồng cung ứng thực tập sinh**

**Phụ lục số 03: Tiêu chí để thực hiện hợp đồng cung ứng lao động sang Đài Loan**

1. Hợp đồng cung ứng lao động có/đáp ứng các điều kiện cơ bản sau:

a) Thời hạn hợp đồng lao động ký giữa chủ sử dụng và người lao động: 03 năm; trường hợp là hợp đồng bổ sung thì thời hạn tối thiểu là 1 năm 6 tháng.

b) Mức lương:

- Lao động làm việc trong gia đình (gồm lao động khoán hộ công và lao động giúp việc trong gia đình): Không thấp hơn 17.000 Đài tệ/tháng và điều chỉnh theo mức công bố của Bộ LĐTBXH phù hợp với từng thời kỳ;

- Các đối tượng lao động khác: Không thấp hơn mức lương cơ bản theo quy định tại Đài Loan và điều chỉnh theo mức tăng lương cơ bản tại Đài Loan hàng năm.

c) Điều kiện ăn, ở: Người lao động làm việc trong gia đình và lao động thuyền viên tàu cá gần bờ được cung cấp miễn phí nơi ở và các bữa ăn hàng ngày.

d) Vé máy bay: Người lao động được người sử dụng lao động chi trả tối thiểu một lượt vé máy bay về nước khi kết thúc hợp đồng.

đ) Bảo hiểm rủi ro: Người lao động làm việc trong gia đình được người sử dụng lao động mua bảo hiểm rủi ro với mức bồi thường tối thiểu 300.000 Đài tệ.

2. Các khoản chi phí của người lao động doanh nghiệp được thu trước khi đi làm việc tại Đài Loan:

a) Tiền dịch vụ:

- Lao động làm việc trong gia đình: Không quá 1.000 USD/người/hợp đồng 03 năm

- Lao động thuyền viên tàu cá gần bờ: Không quá 620 USD/người/hợp đồng 03 năm;

- Lao động ngành nghề khác: không quá 1 tháng lương cơ bản/năm hợp đồng.

b) Tiền môi giới:

- Lao động làm việc trong gia đình và thuyền viên tàu cá gần bờ: Không quá 400 USD/người/hợp đồng 03 năm;

- Lao động làm công việc chăm sóc người bệnh, người già tại các cơ sở y tế, dưỡng lão: Không quá 800 USD/ hợp đồng 3 năm.

- Lao động thuyền viên tàu cá xa bờ, tàu hàng: không phải trả tiền môi giới

- Lao động ngành nghề khác: không quá 1.500USD/ hợp đồng 3 năm.

c) Tiền đào tạo lao động trước khi xuất cảnh:

- Lao động khán hộ công gia đình: Chi phí đào tạo không quá 4.500.000 đồng/khóa 390 giờ.

- Lao động ngành nghề khác: không quá 532.000 đồng/khóa bồi dưỡng kiến thức cần thiết; không quá 2.650.000 đồng/lao động/khóa đào tạo tiếng Trung (300 giờ).

3. Đào tạo lao động trước khi đi làm việc ở Đài Loan:

a) Doanh nghiệp dịch vụ phải tổ chức bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động trước khi đi làm việc tại Đài Loan tối thiểu 74 tiết; tổ chức hoặc liên kết tổ chức đào tạo tiếng Trung và bổ túc tay nghề cho người lao động theo yêu cầu của bên tiếp nhận.

Đối với lao động khán hộ công gia đình: Doanh nghiệp dịch vụ phải tổ chức đào tạo cho lao động mới đi lần đầu đủ 390 tiếng, trong đó: 90 tiếng đào tạo nghiệp vụ công việc khán hộ công gia đình, 100 tiếng đào tạo kiến thức pháp luật và bồi dưỡng kiến thức cần thiết, 200 tiếng đào tạo tiếng Trung.

Đối với lao động đã từng làm công việc khán hộ công gia đình hoặc công việc chăm sóc người bệnh, người già tại các cơ sở y tế, dưỡng lão tại Đài Loan thì không bắt buộc tham gia đầy đủ thời gian đào tạo trên, nhưng doanh nghiệp phải bổ túc kỹ năng nghiệp vụ (nếu cần) và cập nhật kiến thức cần thiết cho người lao động.

b) Doanh nghiệp dịch vụ phải báo cáo danh sách lao động được đưa vào đào tạo vào hệ thống cơ sở dữ liệu của Cục Quản lý lao động ngoài nước trong vòng 5 ngày kể từ ngày bắt đầu khóa đào tạo.

4. Độ tuổi của người lao động đi làm việc tại Đài Loan (nên đưa vào Hợp đồng cung ứng):

Lao động thuyền viên tàu cá: từ đủ 20 đến đủ 45 tuổi

Lao động khán hộ công gia đình: từ đủ 23 đến đủ 50 tuổi

Lao động ngành nghề khác: từ đủ 18 tuổi trở lên.

## **Phụ lục số 04: Tiêu chí để thực hiện hợp đồng cung ứng thực tập sinh sang Nhật Bản**

1. Hợp đồng phái cử và tiếp nhận thực tập sinh ký với Nghiệp đoàn tiếp nhận phải đáp ứng các điều kiện tối thiểu sau đây:

a) Thời giờ làm việc: Không vượt quá 8h/ngày và 40 giờ/ tuần;

b) Mức trợ cấp đào tạo và thực tập kỹ thuật trong thời gian đào tạo: Tối thiểu là 30.000 Yên/tháng (đối với trường hợp được cung cấp miễn phí các bữa ăn) và tối thiểu là 50.000 Yên/tháng (đối với trường hợp không được cung cấp miễn phí các bữa ăn);

c) Điều kiện về nhà ở: Đoàn thể tiếp nhận phải cung cấp nhà ở đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh cho thực tập sinh. Mức khấu trừ chi phí nhà ở (không áp dụng đối với thời gian đào tạo) từ tiền lương hàng tháng của thực tập sinh không vượt quá mức chi phí thực tế.

d) Chi phí đi lại: Thực tập sinh được tổ chức tiếp nhận của Nhật Bản chi trả vé máy bay tới Nhật Bản và trở về Việt Nam sau khi hoàn thành hợp đồng;

e) Bảo hiểm: Doanh nghiệp phái cử có trách nhiệm đàm phán với tổ chức tiếp nhận để mua bảo hiểm tổng hợp thực tập sinh người nước ngoài cho thực tập sinh trong suốt thời gian thực tập tại Nhật Bản;

g) Phí quản lý: tổ chức tiếp nhận chi trả cho doanh nghiệp phái cử phí quản lý phái cử với mức tối thiểu 5.000 Yên/người/tháng theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản của doanh nghiệp phái cử;

h) Chi phí và thời gian đào tạo tại Việt Nam: tổ chức tiếp nhận chi trả vào tài khoản của doanh nghiệp phái cử chi phí đào tạo tại Việt Nam với mức tối thiểu 15.000 Yên/ người.

2. Hợp đồng dịch vụ đưa thực tập sinh sang Nhật Bản phải bảo đảm tuân thủ quy định về chi phí như sau:

a) Phí dịch vụ theo quy định với mức không quá 3.600 USD/ người/ hợp đồng 3 năm (*không được thu thêm phí dịch vụ đối với thời gian thực tập sinh được chuyển sang thực tập năm thứ tư và năm thứ năm*); không quá 1.200 USD/ người/ hợp đồng 1 năm

b) Người lao động tự chịu chi phí liên quan tới hộ chiếu, visa, lý lịch tư pháp (nếu có yêu cầu);

- Doanh nghiệp chỉ được thu phí dịch vụ theo quy định sau khi thực tập sinh đã được phía Nhật Bản cấp tư cách lưu trú và doanh nghiệp đã ký hợp đồng đưa thực tập sinh sang thực tập tại Nhật Bản với thực tập sinh. Nghiêm cấm các hành vi thu phí dịch vụ trước dưới mọi hình thức đối với thực tập sinh;

- Doanh nghiệp chỉ được phép ký quỹ đối với thực tập sinh nếu luật pháp của Nhật Bản cho phép, tuyệt đối không được thu các khoản phí trái với luật pháp của Nhật Bản liên quan tới Chương trình tiếp nhận thực tập sinh kỹ năng.

**Phụ lục số 05: Tiêu chí để thực hiện hợp đồng cung ứng lao động giúp việc gia đình sang Ả rập Xê út**

1. Hợp đồng cung ứng lao động giúp việc gia đình (bao gồm lao động giúp việc nhà, lao động trông trẻ, lao động làm vườn và lái xe gia đình) sang Ả-rập Xê-út bảo đảm các điều kiện sau:

- a) Độ tuổi người lao động: từ đủ 21 đến 47 tuổi
- b) Thời hạn hợp đồng lao động: 02 năm và có thể gia hạn.
- c) Mức lương tối thiểu: 1.300 SR/tháng.
- d) Thời gian làm việc và nghỉ ngơi: Người lao động được nghỉ tối thiểu 9h liên tục/ngày và 01 ngày/tuần. Nếu người lao động đồng ý làm việc vào ngày nghỉ theo yêu cầu của chủ sử dụng thì được nhận thêm tối thiểu 50 SR/ngày.
- e) Người lao động chỉ làm việc tại hộ gia đình trực tiếp của chủ sử dụng theo địa chỉ đã đăng ký với cơ quan chức năng.
- f) Người lao động được chủ sử dụng cung cấp miễn phí chỗ ở đảm bảo vệ sinh, riêng tư và ba bữa ăn đủ dưỡng chất mỗi ngày; được mua bảo hiểm y tế và được chữa trị y tế miễn phí trong thời gian làm việc tại Ả-rập Xê-út;
- g) Người lao động được phép liên lạc với gia đình của mình và Đại sứ quán/Lãnh sự quán Việt Nam tại Ả-rập Xê-út.
- h) Người lao động được mua bảo hiểm rủi ro trước khi đi làm việc tại Ả-rập Xê-út.
- i) Hợp đồng cung ứng lao động phải quy định về điều kiện chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn, trách nhiệm bồi thường thiệt hại và chi phí đưa lao động về nước. Trường hợp chấm dứt hợp đồng trước hạn mà lý do từ phía người giúp việc gia đình thì người lao động phải trả cho người sử dụng lao động một khoản tiền tương đương với 02 tháng lương trước khi về nước trừ phi người lao động có lí do chính đáng (bị tai nạn, bệnh tật có bệnh án,...) và chịu chi phí vé máy bay về nước.

2. Hợp đồng dịch vụ đưa lao động đi làm giúp việc gia đình tại Ả-rập Xê-út, ngoại trừ lao động lái xe gia đình, phải bảo đảm người lao động được chủ sử dụng đài thọ chi phí đào tạo và xuất cảnh (bao gồm phí visa, vé máy bay lượt đi và lượt về khi kết thúc hợp đồng, tiền dịch vụ trả cho doanh nghiệp Việt Nam và không phải trả tiền môi giới). Chi phí đối với lao động lái xe gia đình áp dụng như với lao động các ngành nghề khác.